|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**NGÀNH GIÁO DỤC TIỂU HỌC KHÓA 2017**

(Ban hành theo Quyết định số 575/QĐ-ĐT ngày 6/6/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng)

**A. THÔNG TIN TỔNG QUÁT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Stt | Nội dung | Thông tin |
| 1 | Tên ngành đào tạo | Giáo dục Tiểu học |
| 2 | Mã ngành đào tạo | 7140202 |
| 3 | Trình độ đào tạo | Đại học |
| 4 | Tên văn bằng tốt nghiệp (Tiếng Việt) | Cử nhân Giáo dục Tiểu học |
| 5 | Tên văn bằng tốt nghiệp (Tiếng Anh) | Primary Education |
| 6 | Hình thức đào tạo | Chính quy |
| 7 | Thời gian đào tạo | 4 năm |
| 8 | Ngôn ngữ sử dụng | Tiếng Việt |
| 9 | Đơn vị đào tạo | Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng |
| 10 | Đơn vị cấp bằng | Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng |
| 11 | Website | <https://pri.ued.udn.vn> |
| 12 | Cập nhật ngày | 30-9-2021 |

**B. TRIẾT LÝ GIÁO DỤC**

Triết lý giáo dục của CTĐT gắn liền với Triết lý giáo dục của Trường ĐHSP -

ĐHĐN, cụ thể:

- Triết lí giáo dục của Trường ĐH Sư phạm – Đại học Đà Nẵng: Toàn diện - Khai phóng - Sáng tạo và Thực nghiệp. Trong đó

*+* ***Giáo dục toàn diện***: Sản phẩm được đào tạo phải có đầy đủ các yếu tố đức - trí - thể - mĩ, đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

+ ***Khai phóng***: Giáo dục hướng tới xây dựng cho người học một nền tảng kiến thức rộng, cung cấp những kĩ năng cần thiết giúp lĩnh hội và vận dụng vào nhiều lĩnh vực khác nhau, đồng thời có chuyên môn sâu ở một lĩnh vực nhất định.

+***Sáng tạo***: Sáng tạo là đặc tính riêng có của con người, và là yêu cầu cần thiết đối với người làm khoa học. Hình thành tư duy sáng tạo, độc lập là cơ sở để tạo ra những sáng kiến, phát minh khoa học trong nghiên cứu và giảng dạy của người giáo viên.

+ ***Thực nghiệp***: Thực nghiệp có vai trò quan trọng trong đào tạo, học phải đi đôi với hành, những kiến thức được tiếp nhận từ nhà trường phải vận dụng linh hoạt vào quá trình làm việc sau khi tốt nghiệp.

**- Triết lý giáo dục của Khoa Giáo dục Tiểu học:** Thực học – Thực nghiệp – Sáng tạo – Toàn diện và Khai phóng.

**C. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (Program Objectives – POs**)

**1.1. Mục tiêu chung**

 Đào tạo cử nhân Giáo dục Tiểu học chất lượng cao, có năng lực chuyên môn, nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học để dạy học, làm việc, quản lý trong các lĩnh vực liên quan đến giáo dục tiểu học tại các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu, và các đơn vị hành chính sự nghiệp giáo dục khác; có khả năng khởi nghiệp, thích ứng với môi trường làm việc thay đổi và học tập suốt đời; có phẩm chất, đạo đức nhà giáo.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

**- PO1:** Có kiến thức nền tảng về khoa học tự nghiên, khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, khoa học giáo dục, khoa học quản lý và kiến thức chuyên sâu trong phạm vi của ngành đào tạo đáp ứng các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp và học tập suốt đời.

**- PO2:** Có năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và nghiên cứu khoa học ở trường tiểu học.

- **PO3**: Có kĩ năng mềm, tư duy sáng tạo, khả năng truyền cảm hứng và thích ứng với môi trường làm việc thay đổi.

**- PO4:** Có phẩm chất, đạo đức nhà giáo; ý thức phục vụ cộng đồng và tinh thần khởi nghiệp.

**2.** **Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)**

Người học tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành Giáo dục Tiểu học của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng có khả năng:

**PLO1:** Vận dụng kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, khoa học giáo dục vào hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp thuộc phạm vi Giáo dục Tiểu học.

 **PI 1.1.** Vận dụng kiến thức nền tảng về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật vào hoạt động giáo dục học sinh tiểu học.

 **PI 1.2.** Vận dụng kiến thức chuyên sâu về lí luận và phương pháp dạy học bộ môn vào hoạt động dạy học các môn học ở tiểu học.

**PLO2:** Tổ chức hoạt động giáo dục và dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

**PI 2.1.** Lập kế hoạch giáo dục, dạy học các môn học theo hướng phát triểnphẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

**PI 2.2.** Thực hiện hoạt động giáo dục và dạy học các môn học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

**PI 2.3.** Tổ chức kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

**PI 2.4.** Phân tích và phát triển chương trình giáo dục cấp Tiểu học.

**PLO3:** Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng ngoại ngữ trong dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh tiểu học.

 **PI 3.**1. Vận dụng linh hoạt kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản đạt chuẩn theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT vào hoạt động giáo dục, dạy học và nghiên cứu khoa học ở tiểu học.

 **PI 3.2.** Sử dụng ngoại ngữ hiệu quả đạt năng lực bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam trong giáo dục và dạy học tiểu học.

**PLO4:** Xây dựng môi trường giáo dục tích cực.

 **PI 4.1.** Giải quyết các tình huống ứng xử sư phạm.

 **PI 4.2.** Tư vấn tâm lý và học tập cho học sinh tiểu học.

 **PI 4.3.** Quản trị lớp học và quản lý hành vi học sinh tiểu học.

 **PI 4.4.** Xây dựng kế hoạch phối hợp các lực lượng giáo dục trong hoạt động giáo dục và dạy học học sinh tiểu học.

**PLO5:** Thực hiện được nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trong giáo dục và dạy học tiểu học.

 **PI 5.1.** Phát hiện và đề xuất được vấn đề nghiên cứu.

 **PI 5.2.** Lập được đề cương nghiên cứu của đề tài.

 **PI 5.3.** Đề xuất được các giải pháp sư phạm trong cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và dạy học các môn học ở tiểu học.

**PLO6:** Quản trị quá trình giáo dục và dạy học các môn học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tiểu học.

 **PI 6.1.** Lập kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục từng khối lớp.

 **PI 6.2.** Điều hành và giám sát các hoạt động theo kế hoạch đã được duyệt.

**PLO7:** Thể hiện được tư duy phản biện, sáng tạo và năng lực giải quyết vấn đề phức tạp trong hoạt động chuyên môn nghề nghiệp và cuộc sống.

 **PI 7.**1. Xem xét các vấn đề dưới nhiều góc độ khác nhau, đưa ra các lập luận logic và thuyết phục.

 **PI 7.**2. Phát hiện các vấn đề mới, ý tưởng mới, cách làm mới có tính sáng tạo phù hợp với thực tiễn hoạt động nghề nghiệp.

 **PI 7.**3. Giải quyết sáng tạo các vấn đề đa diện, đòi hỏi tính chất phối hợp cao, liên ngành, sự tổ chức thông tin đa dạng trong hoạt động giáo dục, dạy học và cuộc sống.

**PLO8:** Thực hiện được các hoạt động giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp và xã hội.

 **PI 8.1.** Thể hiện các hành vi giao tiếp, hợp tác văn minh, lịch sự.

 **PI 8.2.** Sử dụng hiệu quả các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ trong giao tiếp, hợp tác với đồng nghiệp và xã hội.

 **PI 8.3.** Điều hành nhóm làm việc một cách hiệu quả.

**PLO9:** Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với phẩm chất, đạo đức nhà giáo; tham gia phục vụ cộng đồng và hình thành ý tưởng khởi nghiệp.

 **PI 9.1.** Thể hiện phẩm chất, đạo đức và tác phong chuẩn mực của nhà giáo.

 **PI 9.2.** Tham gia các hoạt động truyền thông, tình nguyện, nhân đạo để phục vụ cộng đồng.

 **PI 9.3.** Đề xuất được ý tưởng khởi nghiệp.

 **HIỆU TRƯỞNG**